TOÀ ÁN NHÂN DÂN **HUYỆN QUẢNG HÒA** **TỈNH CAO BẰNG**	**CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM** **Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**
Số: 09/2024/QĐST-HNGĐ	*Quảng Hòa, ngày 02 tháng 4 năm 2024*

QUYẾT ĐỊNH
CÔNG NHẬN THUẬN TÌNH LY HÔN VÀ SỰ THOẢ THUẬN CỦA CÁC ĐƯƠNG SỰ

Căn cứ hồ sơ vụ án dân sự thụ lý số 08/2024/TLST- HNGĐ ngày 06 tháng 3 năm 2024, giữa:

- Nguyên đơn: Hoàng Ngọc K, sinh năm 1974.

Địa chỉ: Số 02, đường D3, tổ 22, khu phố 04, phường M P, thị xã B C, tỉnh B D.

- Bị đơn: Lý Thị T, sinh năm 1975.

Địa chỉ: Tổ dân phố Đ K, thị trấn T L, huyện Q H, tỉnh C B.

Tạm trú: Trường tiểu học P H, thị trấn H T, huyện Q H, tỉnh C B.

Căn cứ khoản 4 Điều 147, Điều 212 và Điều 213 của Bộ luật tố tụng dân sự;

Căn cứ vào các Điều 55 của Luật hôn nhân và gia đình;

Căn cứ Điều 27 của Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30 tháng 12 năm 2016 của Ủy ban thường vụ Quốc Hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí của Tòa án;

Căn cứ vào biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hoà giải thành ngày 25 tháng 3 năm 2024.

XÉT THẤY:

Việc thuận tình ly hôn và thoả thuận của các đương sự được ghi trong biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hoà giải thành ngày 25 tháng 3 năm 2024 là hoàn toàn tự nguyện và không vi phạm điều cấm của luật, không trái đạo đức xã hội.

Đã hết thời hạn 07 ngày, kể từ ngày lập biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hoà giải thành, không có đương sự nào thay đổi ý kiến về sự thoả thuận đó.

QUYẾT ĐỊNH:

1. Công nhận sự thuận tình ly hôn giữa: Anh Hoàng Ngọc K và chị Lý Thị T.

2. Công nhận sự thoả thuận của các đương sự cụ thể như sau:

- *Về quan hệ hôn nhân:* Anh Hoàng Ngọc K và chị Lý Thị T thuận tình ly

hôn.

- *Về việc nuôi con*: Hai bên xác nhận có 01 con chung tên là Hoàng Lý Bảo N, sinh ngày 02/02/2004. Hiện nay con đã trưởng thành, không yêu cầu Toà án giải quyết.

- *Về tài sản chung, nợ chung:* Không có, không yêu cầu Tòa án giải quyết.

- *Về án phí:* Anh Hoàng Ngọc K và chị Lý Thị T mỗi người chịu án phí Hôn nhân sơ thẩm là 75.000 đồng, anh K tự nguyện nộp thay phần chị T là 75.000 đồng; tổng cộng anh K chịu 150.000đ (Một trăm năm mươi nghìn đồng) án phí dân sự sơ thẩm để sung quỹ Nhà nước; được khấu trừ vào số tiền 300.000 đồng (Ba trăm nghìn đồng) tạm ứng án phí theo Biên lai thu tạm ứng án phí, lệ phí Toà án số 0002332 ngày 06/3/2024 đã nộp tại Chi cục Thi hành án dân sự huyện Quảng Hòa, tỉnh Cao Bằng. Anh Hoàng Ngọc K được hoàn lại số tiền tạm ứng án phí là 150.000đ (Một trăm năm mươi nghìn đồng).

3. Quyết định này có hiệu lực pháp luật ngay sau khi được ban hành và không bị kháng cáo, kháng nghị theo thủ tục phúc thẩm.

Nơi nhận:
- Đương sự;
- Tòa án, VKS tỉnh;
- VKSND huyện;
- Chi cục THADS;
- UBND thị trấn H T;
- Lưu hồ sơ vụ án.

THẨM PHÁN

Phùng Thị Mến